



CÔNG TY TNHH MTV PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KCN IDICO

Thời gian: từ 01/12/2025 đến 31/12/2025

Bộ phận: Môi trường

BÁO CÁO THÔNG SỐ TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC THẢI TỰ ĐỘNG (GIÁ TRỊ TRUNG BÌNH NGÀY)

Ngày	Thông số quan trắc										
	COD (mgO ₂ /l)	TSS (mg/l)	Độ màu (Pt-Co)	pH	N-NH ₄ (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	Lưu lượng đầu vào 1 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 2 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 3 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu ra (m ³ /h)	GHI CHÚ (báo vượt)
01/12	33,15	7,46	25,14	7,22	0,32	31,30	0,12	120,11	82,10	165,89	-
02/12	26,86	7,11	19,64	7,21	0,25	31,54	0,11	138,10	101,38	201,11	-
03/12	26,94	7,80	19,87	7,22	0,45	31,60	0,11	151,60	103,75	214,10	-
04/12	27,91	7,93	20,82	7,18	0,41	30,97	0,11	168,02	112,52	229,68	-
05/12	24,23	12,33	21,21	7,22	0,89	30,73	0,37	141,92	121,62	214,30	-
06/12	20,91	9,17	18,71	7,34	0,32	31,37	0,11	134,54	126,19	213,95	-
07/12	19,79	8,51	17,66	7,40	0,33	31,29	0,11	94,89	90,19	158,45	-
08/12	17,90	8,82	15,69	7,41	0,43	30,69	0,11	117,16	92,20	167,57	-
09/12	17,73	11,75	15,53	7,42	0,44	30,67	0,11	154,73	110,95	219,22	-
10/12	18,78	9,29	16,46	7,39	0,82	30,76	0,11	164,43	115,98	233,59	-
11/12	18,99	10,40	16,58	7,32	0,71	30,90	0,11	169,19	107,59	230,68	-
12/12	19,14	10,02	16,63	7,29	0,63	31,22	0,11	158,67	104,47	214,59	-
13/12	19,54	8,90	17,10	7,22	0,55	31,28	0,11	151,97	109,22	217,02	-
14/12	19,46	9,50	16,97	7,34	0,57	31,28	0,11	84,00	92,73	147,17	-
15/12	18,09	8,54	15,54	7,32	0,70	30,86	0,11	102,53	82,15	153,89	-
16/12	15,94	12,19	13,45	7,30	0,45	30,85	0,11	140,78	101,56	199,05	-
17/12	16,57	13,11	14,03	7,29	0,62	30,82	0,11	156,54	97,98	208,85	-
18/12	16,87	10,33	14,29	7,26	0,31	30,75	0,11	134,85	101,13	196,73	-
19/12	18,50	15,10	15,74	7,21	0,43	30,85	0,11	151,46	107,20	212,65	-
20/12	18,20	8,70	15,47	7,25	0,23	30,83	0,11	145,60	104,27	204,28	-
21/12	17,93	10,35	15,26	7,39	0,22	30,76	0,12	83,56	90,35	151,61	-

Ngày	Thông số quan trắc										
	COD (mgO ₂ /l)	TSS (mg/l)	Độ màu (Pt-Co)	pH	N-NH ₄ (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	Lưu lượng đầu vào 1 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 2 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu vào 3 (m ³ /h)	Lưu lượng đầu ra (m ³ /h)	GHI CHÚ (báo vượt)
22/12	16,56	10,01	13,79	7,40	0,34	30,65	0,12	96,70	89,35	148,60	-
23/12	15,19	9,40	12,66	7,31	0,17	30,59	0,12	149,44	117,21	206,63	-
24/12	17,50	10,18	14,90	7,36	0,21	30,37	0,13	151,82	126,30	217,40	-
25/12	18,09	9,88	15,54	7,31	0,22	30,48	0,14	160,58	130,49	230,27	-
26/12	17,42	10,37	14,86	7,30	0,18	30,82	0,14	165,62	119,39	225,14	-
27/12	18,37	9,76	15,73	7,39	0,18	30,81	0,13	154,41	113,86	213,47	-
28/12	18,16	11,37	15,47	7,50	0,19	30,80	0,13	83,89	107,88	150,23	-
29/12	16,29	10,34	13,68	7,40	0,17	30,29	0,14	108,52	100,72	164,41	
30/12	14,97	9,86	12,44	7,38	0,13	30,05	0,13	144,99	118,16	204,72	
31/12	17,35	10,61	14,71	7,39	0,21	30,00	0,13	156,64	120,10	214,53	
QCVN 40:2011/BTNMT Cột B (Kq=0.9,Kf=0.9)	121,5	81	150	5.5 - 9	8,1	40	-	-	-	-	-